

# Bản Tin La San

*Mừng Kính Thánh Gioan La San*  
**Quan Thầy các nhà giáo dục**



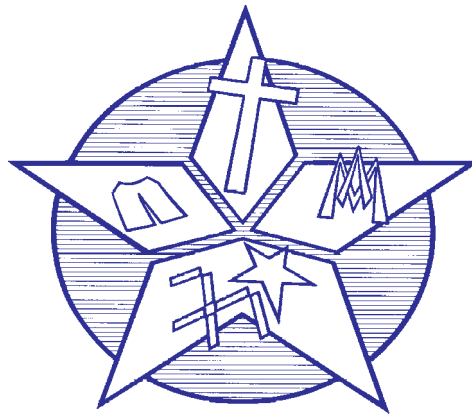
Từ Thánh Tổ Phụ Gioan La San  
đã trở sinh bốn dòng chuyên lo giáo dục thanh thiếu niên nam nữ

\* Dòng các Sư Huynh Trường Kitô (Dòng Anh Em La San)

\* Hội các Giảng Viên Giáo Lý  
của Chúa Giêsu chịu đóng đinh  
và Đức Maria vô nhiễm nguyên tội

\* *Dòng Nữ Tu La San Guadalupanas*

\* *Dòng Nữ Tu La San - Việt Nam*



## Three Manifestations of the Charism of De La Salle

### Ba Hoa Quả Phát Sinh Từ Đặc Sủng La Sơn

■ **The Union of Catechists of  
Jesus Crucified and Mary Immaculate**

& Hội các Giảng Viên Giáo Lý của  
Chúa Giêsu chịu đóng đinh và  
Đức Maria vô nhiễm nguyên tội

■ **Lasallian Guadalupanas Sisters**

& Dòng Nữ Tu La Sơn Guadalupanas

■ **Lasallian Sisters of Vietnam**

& Dòng Nữ Tu La Sơn Việt Nam



**SOME QUESTIONS FOR  
SR. CLARA VO THI HOAI CHAU,  
SUPERIOR GENERAL  
OF THE LASALLIAN SISTERS  
OF VIETNAM**

Mai Thon, December 16th 1994

Dear Brother,

I am very pleased to answer your letter. Ours is a very small part of the great Lasallian religious family. I shall try to answer your questions as well as I can.

- Could you tell us something about your life ?

Our house in Vietnam numbers 7 professed Sisters, 2 scholastics, 3 novices and 12 postulants. The Sisters and the postulants run a kindergarten with 150 children, boys and girls. On Sundays, they teach catechism to the children of our parish.

- How long have you been Superior General of your Congregation ?

My Sisters gave me this responsibility in 1973. In 1976, they re-elected me for a further period. However, because of events in our country, the term had to be extended till 1989. At that point I was re-elected for a third period ending at the General Chapter in December 1994.

- What is the system of government in your Institute ?

Our Institute is autonomous. The Brother Visitor of the District of Vietnam and his Council have advised us and shared their experience with us in the course of three successive General Chapters.

Because of our small number, the government of our Institute is entrusted to 3 Sisters: the Superior

**VÀI CÂU HỎI VỚI  
SƠ CLARA VÕ THỊ HOÀI CHÂU,  
TỔNG QUYỀN  
ĐỒNG NỮ TU LA SAN  
VIỆT NAM**

Mai Thôn ngày 16 tháng 12 năm 1994

Kính Sư Huynh,

*Tôi rất vui sướng trả lời thư của Sư Huynh. Dòng chúng tôi chỉ là một phần bé nhỏ của Đại Gia Đình Tu Sĩ La San. Tôi sẽ cố gắng trả lời các câu hỏi của Sư Huynh.*



- Sơ có thể nói cho chúng tôi biết về cuộc sống của các Sơ không ?

*Cộng đoàn chúng tôi tại Việt Nam có 7 Sơ khấn trọn, 2 Sơ kinh sinh, 3 tập sinh và 12 thỉnh sinh. Các Sơ và thỉnh sinh điều hành một vườn trẻ cho 150 trẻ em trai và gái. Vào những ngày Chúa Nhật, các Sơ và thỉnh sinh dạy giáo lý trong họ đạo.*

- Sơ làm Tổng Quyền trong bao lâu rồi ?

*Các Chị Em giao nhiệm vụ cho tôi từ năm 1973. Đến năm 1976, Chị Em bầu tôi lại cho nhiệm kỳ tiếp. Nhưng vì những biến cố xảy ra trên quê hương chúng tôi, nhiệm kỳ này được kéo dài đến năm 1989. Chị Em lại bầu tôi thêm một nhiệm kỳ thứ ba cho đến Tổng Công Hội vào tháng 12 năm 1994.*

General, who maintains contact with the Sisters in Thailand and California who, because of the political situation, are autonomous; the Superior of the house, and the Sister Bursar.

- Your vocation has close links with that of the Brothers. Is your charism also closely linked ?

The Lasallian Sisters were established on the model of the Institute of the Brothers. Apart from a few changes, their purpose, spirit and mission are identical. They receive an the writings of the Brothers' Institute, both old and new, from its Superiors.

They collaborate with the Brothers in their work of education and, initially, their intention was to take the place of the Brothers in primary education.

Because of circumstances, since 1975, they have been seeing to the catering and health care of the Brothers in the Mai Thon retirement home.

- You have three communities, each one in a different country. How do you ensure there is communication in spite of the distances involved and the difference in cultures ?

Communication has become easier now between the three communities. The Sisters in Thailand and California sent delegates to the General Chapter. The Thai Sister Bursar has been to Vietnam several times. The Sisters in California have taken turns each year to visit Vietnam and to make contact with the Mother House. A Thai Sister and a Vietnamese Sister from California made their perpetual vows at Mai Thon. Moreover, all the Sisters' communities have benefited from the guidance and help of their local Brother Visitor and his Council.

- What are your views regarding vocations and recruitment in your Institute?

Because of the poor state of our finances, the lack of premises and the long formation we wish to give our postulants, we have a very limited number of aspirants. We do all we can to take in new recruits each year. These do useful work while at the same

- Hệ thống quản trị Dòng như thế nào ?

*Dòng chúng tôi tự trị. Sr Huynh giám tỉnh và hội đồng cố vấn của tỉnh dòng Saigon cố vấn và chia sẻ kinh nghiệm cho chúng tôi trong suốt ba kỳ tổng công hội.*

*Việc quản trị dòng được giao phó cho 3 Sr : Sr tổng quyền liên lạc với các Sr ở Thái Lan và California - vì hoàn cảnh chính trị, các Sr này cũng tự trị; Sr bề trên nhà; và Sr thủ quỹ.*

- Ôn gọi của các Sr liên hệ rất gần với ôn gọi của các Sr Huynh. Vậy đặc sủng có liên hệ mật thiết như vậy không ?

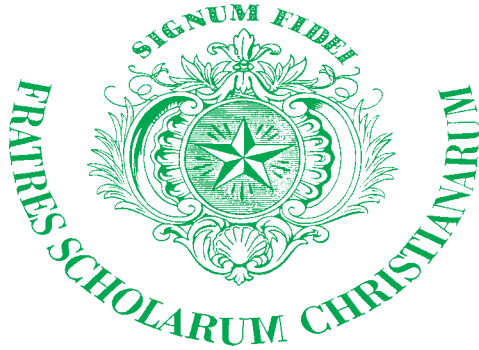
*Dòng Nữ Tu La San được thành lập theo khuôn mẫu dòng các Sr Huynh. Ngoại trừ vài thay đổi nhỏ, mục đích, tinh thần và sứ mạng đều như nhau. Các Sr nhận được từ dòng các Sr Huynh và cấp lãnh đạo tất cả mọi văn kiện, cũ cũng như mới.*

*Các Sr hợp tác với các Sr Huynh trong việc giáo dục; ngay từ khởi thủy, dòng đã có ý định thay thế các Sr Huynh trong các trường tiểu học.*

*Vì hoàn cảnh bắt buộc, kể từ năm 1975, các Sr cảm thấy cần chăm sóc sức khỏe và ăn uống cho các Sr Huynh trong nhà hưu dưỡng Mai Thôn.*

- Các Sr có ba cộng đoàn trong ba quốc gia khác nhau. Làm sao Sr bảo đảm sự thông đạt với nhau nếu xét về sự xa cách địa dư và văn hoá khác biệt như vậy ?

*Sự liên lạc giữa 3 quốc gia bây giờ được dễ dàng hơn. Các Sr ở Thái Lan và California đã gửi Sr đại diện đến dự tổng công hội. Sr thủ quỹ Thái đã đến Việt Nam nhiều lần. Các Sr ở California lần lượt mỗi năm về Việt Nam và giữ liên lạc với Nhà*



time they study their vocation.

- What plans do you have for your mission in the near future?

Next year, we are hoping to re-open some rural communities which we had to close in order to regroup our Sisters, in spite of the attachment of the population to us and their disappointment. These communities, which were located in poor and isolated parishes without priests, did a great amount of good.

- What do you ask of the Brothers' Institute?

We shall be content if the Institute looks upon us as members and children of the great Lasallian family.

Yours sincerely,

Sister Clara Vo Thi Hoai Chau



*Mẹ. Một Sơ Thái và một Sơ Việt ở California đã về tuyên khấn trọn đời tại Mai Thôn. Hơn thế nữa, mỗi cộng đoàn các Sơ hưởng được sự giúp đỡ và hướng dẫn của Sư Huynh giám tỉnh cùng hội đồng cố vấn địa phương.*

- Sơ có nhận xét nào về ơn gọi và cố động cho ơn gọi vào dòng nữ tu La San ?

*Vì tình trạng eo hẹp tài chánh, thiếu cơ sở và chương trình huấn luyện dài hạn mà chúng tôi mong muốn cho các thỉnh sinh thụ huấn, nên chúng tôi rất giới hạn số các em ứng sinh. Chúng tôi nỗ lực hết sức để tuyển mộ thêm ơn gọi mỗi năm. Những mầm non ơn gọi này có thể vừa tiếp tay vào việc tông đồ vừa học hỏi thêm về ơn gọi.*

- Sơ có những chương trình nào cho việc tông đồ trong tương lai gần ?

*Năm tới, chúng tôi hy vọng sẽ mở lại những cộng đoàn ở vùng quê mà chúng tôi đã phải đóng cửa để tập trung các Sơ về Saigon dù rằng dân địa phương rất quyến luyến với chúng tôi. Những cộng đoàn này quả thật đã đem lại nhiều lợi ích cho người nghèo trong khu vực hẻo lánh và thiếu vắng linh mục.*

- Sơ thỉnh nguyện gì nơi dòng các Sư Huynh ?

*Chúng tôi sẽ mãi nguyện nếu dòng các Sư Huynh xem và nhận chúng tôi như là thành viên và con cái của đại gia đình La San.*

*Kính thư,*

*Clara Võ Thị Hoài Châu.*



# THE LASALLE SISTERS OF VIETNAM

## Nữ Tu La San Việt Nam

### 1. A Short Life of the Founder, Br. Bernard Le-van-Tam, FSC

He was born on July 19th, 1921, in Di Loan, Central Vietnam, and joined the Brothers of the Christian Schools in Nhatrang on June 29th, 1933. He made his first vows on February 2nd, 1940. After the scholasticate, he began his apostolic work at the junior noviciate in Nhatrang. Subsequent moves took him to Saigon and then to Mytho. The superiors gave him permission to pursue further studies at Lille, France, and then to follow the Second Noviciate in Rome from September 1953-June 1954.

When he returned to his country, he was appointed to the scholasticate in Nha Trang. In 1956, he was appointed sub Director and teacher at the important Taberd School in Saigon. In 1957, he was

### 1. Tóm tắt Tiểu Sử của vị Sáng Lập, SH. Bernard Lê-văn-Tâm, fsc



SH. Tâm sinh ngày 19/7/1921 tại Di Loan, Trung phần Việt Nam, và gia nhập Dòng La San tại Nha Trang ngày 29/6/1933, khấn hứa lần đầu ngày 2/2/1940. Sau năm kinh viện, SH khởi sự việc tông đồ tại chuẩn viện-Nha Trang. SH. tuần tự được chuyển về Saigon rồi Mỹ Tho. Sau đó, các đấng bề trên đã cho phép SH đi du học tại thành phố Lille, nước Pháp, và tiếp đến được tham dự khóa huấn luyện Nhà Tập Thứ Hai tại Rôma, từ tháng 9/1953 đến tháng 6/1954.

Khi trở về nước, SH được bổ nhiệm đến kinh viện - Nha Trang. Năm 1956, SH được bổ nhiệm làm Thầy Phó và giáo sư tại một trường quan trọng : Taberd - Saigon. Năm 1957, SH được bổ nhiệm làm bề trên trường



appointed Director of this same school. He remained for three years in this post. In 1960 he was appointed Visitor and led the District until 1966. It was while he was Visitor that he noticed the lack of devoted teachers in the lower classes. Moreover, several young ladies working at the Taberd School and other Brothers' schools, whom he met during his pastoral visits, told him of their wish to consecrate themselves to religious life based on Lasallian spirituality.

After spending the year 1967 in the school at Adran, he returned to Maithon, Saigon, to take care of a group of young ladies. In this he was helped by Sister Martha of the Congregation of the Sisters of Providence, who had become the superior of the community and novice mistress. The archbishop of Saigon gave permission for the community to be established "ad experimentum". Brother Bernard was particularly attentive to the formation of the Sisters without, however, neglecting their academic and professional training. He sent them to the Catechetical Institute of the diocese of Saigon to do their religious studies.

In 1974, with the encouragement of the archbishop of Saigon, Paul Nguyen Van Binh, he took the first steps to secure the canonical establishment of the Congregation of the Lasallian Sisters as a diocesan congregation in Saigon. The events of 1975 prevented his taking any further steps.

*Taberd trong 3 năm. Đến 1960, SH được bổ nhiệm làm giám tỉnh và điều khiển tỉnh dòng Saigon cho đến 1969. Chính trong thời gian này mà SH nhận thấy cần nhiều giáo viên dấn thân cho các lớp tiểu học. Hơn nữa, nhiều thanh thiếu nữ làm việc cho các trường La San mà SH có dịp gặp trong những lần thăm viếng mục vụ đã nảy ý dấn thân vào đời tu dựa trên căn bản linh đạo La San.*

*Sau một năm dạy tại trường Adran - Đà Lạt, SH trở về Mai Thôn, Saigon, để lo cho một nhóm thanh thiếu nữ. Sơ Martha, một nữ tu dòng Chúa Quan Phòng, vừa là bề trên cộng đoàn và là giáo tập, giúp đỡ SH trong công*



*việc này. Tổng giám mục Saigon cho phép thành lập cộng đoàn "để thử nghiệm". SH Tâm đặc biệt lưu ý đến việc huấn luyện các nữ tu La San, tuy nhiên không bỏ quên việc học văn hoá và sư phạm. SH gửi họ theo các lớp thần học tại Viện Giáo Lý của địa phận Saigon.*



He sent various groups of his religious and aspirants to the United States, and he went there himself with the last group, and took up residence in the San Joaquin Memorial High School, Fresno, California.

He was elected by the Brothers of his District to represent them at the General Chapter of 1976.



Because of the difficulties he encountered in his work with the Lasallian Sisters, he preferred to withdraw from the Brothers' Institute and he applied for a dispensation in August 1976. At present, he is working as a married deacon in a Vietnamese parish in Denver, Colorado.



*Năm 1974, với sự khuyến khích của tổng giám mục Phaolô Nguyễn Văn Bình, SH khởi sự làm thủ tục thành lập dòng Nữ Tu La San như là một dòng địa phận tại Saigon. Những biến cố 1975 ngăn cản SH Tâm tiến hành những giai đoạn kế tiếp.*

*SH gửi từng nhóm nữ tu sĩ và nữ tu sinh đến Hoa Kỳ, SH cũng đến Hoa Kỳ cùng với nhóm cuối cùng, và cư trú tại Joaquin Memorial High School, thành phố Fresno, California.*

*SH Tâm được Anh Em bầu làm đại diện cho tỉnh dòng Saigon đi tham dự Tổng Công Hội của dòng tại Rômanăm 1976.*

*Vì những khó khăn gặp phải trong công việc với các nữ tu La San, SH làm đơn xin ra khỏi dòng vào tháng 8 năm 1976. Hiện nay, SH làm việc cho một họ đạo Việt Nam tại Denver, Colorado, trong tư cách là thầy sáu.*







## **2. The Establishment And History Of the Institute Of The Lasallian Sisters Since Its Beginnings**

### **Origin and Reasons.**

Two main reasons led Brother Bernard Le Van Tam, FSC, to found the Congregation of the Lasallian Sisters.

First of all, he noted how few religious teachers there were in the lower classes of the Brothers' schools.

Besides this, he was approached by a number of young ladies teaching in the Brothers' schools who expressed a desire to embrace a form of religious life inspired by Lasallian spirituality. This gave him the idea of founding an institute parallel to that of the Brothers of the Christian Schools.

Moreover, when he was Provincial of Saigon, he had occasion to visit the Brothers' schools in Thailand, as this country was then a sub-District of Saigon. Here also, he observed the same problems - the lack of indigenous women religious to help the Brothers with their teaching in the primary classes and with household management, and lack of Thai vocations to the Brothers' life.

## **2. Lịch sử sự thành lập Dòng Nữ Tu La San từ khởi thủy.**

### ***Nguồn gốc và Nguyên nhân.***

*Hai nguyên nhân chính đã dẫn đưa SH Bernard Lê Văn Tâm, fsc, đến sự thành lập Dòng Nữ Tu La San.*

*Trước hết, SH nhận thấy rằng quá ít tu sĩ giáo sư cho các lớp tiểu học trong các trường của các Sư Huynh.*

*Thêm vào đó, một số thanh thiếu nữ giáo viên dạy trong những trường của các Sư Huynh nghĩ ước muốn dâng mình cho Chúa theo một lối sống tu dòng dựa trên căn bản linh đạo La San. Điều này gợi cho SH ý định thành lập một dòng tu song song với dòng các Sư Huynh Trường Ki-tô (Dòng La San).*

*Hơn nữa, khi còn làm giám tỉnh Tỉnh Dòng Saigon, SH Tâm có dịp đi thăm viếng những trường của các Sư Huynh tại phụ-Tỉnh Thái Lan. Tại đây cũng vậy, SH nhận thấy thiếu nữ tu để giúp các Sư Huynh trong việc giảng dạy cho các lớp tiểu học và quán xuyến điều hành công việc văn phòng, và thiếu ơn gọi La San.*

### 3. In Vietnam

#### \* Maithon Community, Saigon Beginning.

During his 9 years as Provincial (1960-1969), Brother Bernard Le Van Tam contacted possible candidates for the future congregation, and prepared them for the religious life by meetings, gatherings, talks, etc.



When his term as Visitor was over, he brought these aspirants together in a building belonging to a farm run by the Brothers of the Taberd Institution, in a suburb of Saigon, called Thi Nghe Mai Thon. It was here that the first community of the Lasallian Sisters was established. It had 20 or so members. Soon afterwards, the archbishop of Saigon gave permission for this group to establish itself as a religious community "ad experimentum".

Brother Michael Jacques, who at the time was Assistant General for the Brothers of Asia, approved this initiative and asked the Visitor of Saigon to appoint Brothers to help Brother Bernard Le Van Tam.

### 3. Tại Việt Nam

#### \* Cộng Đoàn Mai Thôn, Saigon. Khởi sự.



*Trong 9 năm làm giám tỉnh (1960-1969), SH Tâm liên lạc với những ứng sinh khả dĩ làm nông cốt cho nhà dòng tương lai, và chuẩn bị họ vào đời tu bằng những cuộc hội họp, thảo luận, vv.*

*Sau nhiệm kỳ làm giám tỉnh, SH Tâm gom tụ các ứng sinh đến một cơ sở của trường Taberd ở ngoại ô Saigon tại Thị Nghè tên là Mai Thôn. Chính tại đây mà cộng đoàn tiên khởi của Nữ Tu La San được thành lập. Lúc bấy giờ có khoảng 20 thành viên. Một thời gian ngắn sau đó, tổng giám mục Saigon cho phép nhóm này thành lập "để thử" như một cộng đoàn tu sĩ.*

*SH Michael Jacques, lúc bấy giờ là phụ tá Tổng Quyền đặc trách vùng Á Đông, chấp thuận sáng kiến này, và yêu cầu SH giám tỉnh Saigon chỉ định thêm vài Sư Huynh để giúp đỡ SH Bernard Lê Văn Tâm.*

Brother Bernard set about the formation of the future religious with a team of Brothers who were well versed in spirituality, and with the help of Sister Martha, a member of the Congregation of the Sisters of Providence, who was the novice mistress and superior of the community.



A small school for young children was opened next to the convent. This was followed by the opening of another school in Quang Bien for the young children of Catholics who had fled from North Vietnam, following the division of the country into two parts by the Geneva Agreement of 1954. A third school was established in Dalat, which included a junior noviciate for aspirants.

Numbers increased. In 1975, the young Congregation numbered 30 temporarily professed Sisters, 9 novices, 21 postulants and 20 aspirants, spread over 3 communities: Mai Thon, Saigon; Quang Bien, Ho Nai; and Dalat.

In 1974, with the encouragement of the archbishop of Saigon, Brother Bernard applied for the Sisters to be officially recognized as a Congregation of Diocesan Right in Saigon.

*SH Tâm lập chương trình huấn luyện cho các nữ tu tương lai với một nhóm các Sư Huynh có đời sống thiêng liêng sâu sắc, và với sự giúp đỡ của Sơ Martha, một nữ tu thuộc dòng Chúa Quan Phòng, trong phận vụ làm giáo tập và bề trên cộng đoàn.*

*Một trường nhỏ cho trẻ em được mở ra ngay bên cạnh tu viện. Tiếp đến, một trường khác cũng được mở tại Quảng Biên; trường này cho các em nhỏ, con của những gia đình công giáo di cư từ miền Bắc vào sau khi nước Việt Nam bị chia hai theo hiệp định Geneva năm 1954. Một trường thứ ba được mở tại Đà Lạt, và đồng thời làm nhà huấn luyện cho các em ứng sinh.*

*Số thành viên tăng. Vào năm 1975, nhà dòng trẻ có được 30 Sơ khấn tạm, 9 tập sinh, 21 thỉnh sinh*



*và 20 ứng sinh, rải rác trong 3 cộng đoàn : Mai Thôn, Saigon; Quảng Biên, Hồ Nai; và Đà Lạt.*

*Năm 1974, với sự khuyến khích của tổng giám mục Saigon, SH Tâm nộp đơn cho tu hội các Sơ được chính thức công nhận như là một Dòng địa phận tại Saigon.*



The political events which overwhelmed the country (Saigon fell on April 30th 1975) prevented any further steps in this matter. They also caused the almost total dispersion of the young Congregation just as it was entering a period of rapid development. As a measure of prudence and safety, most of the Sisters returned to their families. The few groups that remained prepared to leave the country.

When calm returned, the community numbered 20 professed Sisters, 7 novices, 10 postulants and 9 aspirants.

*Biến cố chính trị áp đặt trên toàn cõi Việt Nam (Saigon thất thủ ngày 30 tháng 4 năm 1975) đã ngăn chặn mọi bước xúc tiến thực hiện vấn đề này. Những biến cố đó còn gây nên sự tan rã hầu như toàn bộ của nhà Dòng trẻ, ngay chính lúc nhà Dòng có dấu hiệu đang phát triển nhanh chóng. Một số Sơ trở về với gia đình cho "chắc ăn". Một số nhóm nhỏ cương quyết ở lại với nhà Dòng đã chuẩn bị vượt biển.*

*Khi tình thế tương đối ổn định, cộng đoàn gồm có 20 Sơ khấn, 7 tập sinh, 10 thỉnh sinh và 9 ứng sinh.*







### \* The years of upheaval (1975-1978)

This was the most difficult period both for the country and the Congregation. Cut off from all resources and from their usual source of support, the Brothers, who also were struggling to survive the storm, were obliged to divide the community into small groups in order to feed them.

In 1976, a community of 3 Sisters was established in Can Gio to help the parish priest. After a year, they returned to Saigon, as the parish priest could not feed them.

In 1977, a community of 6 Sisters was set up in Tan Cang. They lived on the Brothers' property and supported them with the produce of their gardening.

In that same year, 1977, a group of 6 Sisters went to work in the parish of Hoa Long, Sadec. This was the mission that the Sisters liked most, because they could exercise a more active apostolate replacing the absent parish priest. They taught catechism, worked in the rice fields and made dresses which they sold to the Catholics. After 6 years, the superior brought the Sisters back to Saigon as she had noticed that their religious spirit had deteriorated.

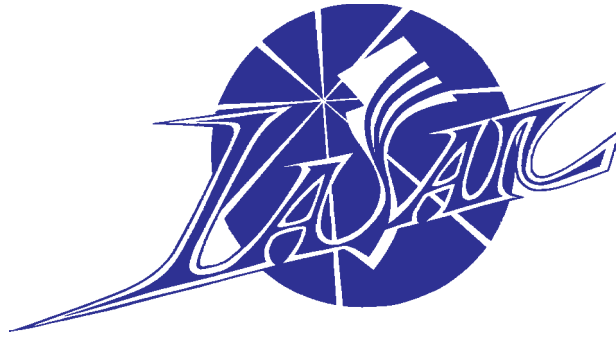
### \* Những năm bão tố (1975-1978)

*Đây là thời gian khó khăn nhất cho cả đất nước cũng như cho nhà Dòng. Bị cắt mọi nguồn tài trợ và ngay cả sự tài trợ thường xuyên của các Sư Huynh, vì chính bản thân các Sư Huynh cũng phải chiến đấu để sống còn trong cơn bão tố, nhà Dòng buộc phải chia cộng đoàn thành những nhóm nhỏ để sinh tồn.*

*Năm 1976, một cộng đoàn gồm 3 Sơ được thành lập ở Cần Giờ, nhằm phụ giúp linh mục chánh xứ. Sau một năm, các Sơ trở lại Saigon vì linh mục chánh xứ đã cạn nguồn tài trợ.*

*Năm 1977, một cộng đoàn gồm 6 Sơ được thiết lập ở Tân Cang, ngay trong cơ sở của các Sư Huynh. Cộng đoàn làm rẫy để sinh sống và giúp đỡ các Sư Huynh.*

*Cũng trong năm 1977, một nhóm 6 Sơ đến lập nghiệp tại họ đạo Hoà Long, tỉnh Sadec. Đây là cơ sở tông đồ mà các Sơ thích nhất, vì các Sơ có thể làm tông đồ một cách tích cực hơn trong việc thay thế linh mục chánh xứ vắng mặt. Các Sơ dạy giáo lý, làm việc đồng áng và may vá áo quần để bán cho những người công giáo trong họ đạo. Sau 6 năm, bề trên nhà Dòng chuyển các Sơ về lại Saigon vì vị bề trên nhận thấy rằng tinh thần tu trì của cộng đoàn Hoà Long sa sút.*



The idea of dividing the Sisters up into small groups arose from the need to cater to their material needs. However, most of them were too young to live in small groups without the support of religious who were more experienced and established in their vocation.

Life in Mai Thon was not easy either. All the same, there were no lack of vocations. The noviciate remained open for three successive years, with 10 novices in 1976, 4 in 1977, and 5 in 1978. It was a consolation for the Sisters to see this sign of God's love.

In their free time, the Brothers gave valuable and effective help to the Sisters intellectually, morally and spiritually. Most of the work done by the Sisters was manual, but they were always hungry. Their daily diet consisted totally of potatoes.

In summary, during these three years, 1975-1978, spiritual exercises - morning and evening prayer, meditation, mass, rosary and spiritual reading - were made in common. The Sisters were given regular talks, had monthly days of recollection and made annual retreats shortened to 5 days. The noviciate functioned regularly: the novices studied Holy Scripture, took part (secretly) in sessions, renewed their vows, etc.

By way of apostolate, some Sisters gave evening courses, while others taught catechism (secretly).

Under strong pressure from the authorities, the Sisters offered their school "voluntarily" to the government. From that point onwards, the apostolate of the Sisters consisted in the witness of their consecrated lives, their example of faith and their trust in God, in midst of the people among whom they lived.

*Ý định chia các Sơ thành những nhóm nhỏ là để đáp ứng nhu cầu vật chất trong hoàn cảnh thực tại. Tuy nhiên, phần đông các Sơ còn quá trẻ để có thể sống trong những nhóm nhỏ mà không có sự nâng đỡ của các tu sĩ có nhiều kinh nghiệm và đã cố định trong ơn gọi của mình.*

*Cuộc sống tại Mai Thôn cũng không phải dễ dàng gì. Ở đâu cũng vậy : không thiếu ơn gọi. Nhà tập tiếp tục đón nhận tập sinh trong 3 năm liền, với 10 tập sinh năm 1976, 4 trong năm 1977, và 5 trong năm 1978. Thật là một sự an ủi lớn lao cho các Sơ khi nhận ra đó là dấu hiệu của tình Chúa thương yêu.*

*Các Sư Huynh tìm giờ rảnh để giúp đỡ các Sơ về mặt trí thức, tinh thần và thiêng liêng. Phần vật chất thì các Sơ luôn luôn túng thiếu vì hầu hết các công việc đều làm bằng tay nên của ăn hằng ngày toàn là ... khoai lang.*

*Tóm lại, trong ba năm 1975-1978, các việc thiêng liêng như kinh sáng và kinh tối, nguyện gẫm, thánh lễ, lần hạt và đọc sách thiêng liêng, đều làm chung trong cộng đoàn. Các Sơ đều đặn nghe giảng dạy, tĩnh tâm hàng tháng, và tĩnh tâm hàng năm trong suốt 5 ngày. Nhà tập thì diễn tiến đều đặn : tập sinh học Kinh Thánh, (bí mật) theo học các khoá huấn luyện, lập lại lời khấn, vv.*

*Về việc tông đồ, một số Sơ dạy lớp ban tối trong khi một số khác (bí mật) dạy giáo lý.*

*Dưới sự ép buộc của chính quyền, các Sơ đã "tự nguyện" dâng hiến trường cho nhà nước. Từ đó trở đi, việc tông đồ của các Sơ phần chính là chứng tá của đời tận hiến, đời sống đức tin vào Thiên Chúa, ngay giữa lòng dân tộc của họ.*

### \* The 1979 - 1988 period.

The situation had become more tense. Religious congregations were not tolerated. Searches and imprisonment undermined the morale of men and women religious.

The "family register" system enabled the secret State police to exercise almost total control over the movements of the population. Every family had to have its "family register" containing the names, date and place of birth, etc., of all its members. Any person found living with a family and whose name did not appear on the "family register" was suspect and liable to imprisonment. Practically speaking, it was impossible to change a name in this register, hence also the impossibility of moving religious from one house to another, or the admission of new recruits.

In the period 1979-1989, the Sisters had two communities: Mai Thon and Tinh Thuong, Honai. The community of Tinh Thuong had only two Sisters because of the "family register". In 1980, the Sisters left Tinh Thuong and worked in another place deeper in the forest. Here the land was more fertile. After teaching, the Sisters would devote themselves to agriculture, growing flowers, beans, maize, etc.

For ten years no new members were admitted. This was because of lack of funds and formation staff, and especially because of the "family register".



### \* Những năm 1979 - 1988

*Tình thế càng ngày càng căng thẳng hơn. Các dòng tu không được dung tha. Lục xét và tù tội đã áp đảo tinh thần các tu sĩ nam nữ.*

*Chính sách "hộ khẩu" là phương tiện hữu hiệu mà công an dùng để kiểm soát hầu như toàn diện mọi sự di chuyển của dân chúng. Mỗi gia đình phải có một "hộ khẩu" trong đó ghi tên, ngày và nơi sinh của mỗi thành viên. Bất kỳ người nào bị tìm thấy sinh sống trong một gia đình mà không có tên tuổi trong "hộ khẩu" của gia đình đó đều bị theo dõi và có thể bị tù. Thực tế mà nói, hầu như không thể thay đổi tên tuổi trong "hộ khẩu" này, vì thế không thể chuyển các tu sĩ từ nhà này đến nhà khác, hoặc thêm bớt các tu sinh mới.*

*Trong khoảng năm 1979 - 1988, các nữ tu La San có hai cộng đoàn: Mai Thôn và Tinh Thương ở Hồ Nai. Cộng đoàn Tinh Thương chỉ có hai Sơ vì sự ràng buộc của "hộ khẩu". Đến năm 1980, các Sơ rời khỏi Tinh Thương và đi làm việc tại một chỗ khác, vào sâu trong rừng hơn. Tại đây, đất có vẻ phì nhiêu. Sau những giờ giảng dạy, các Sơ có thể làm việc đồng áng, trồng hoa, đậu, bắp, vv.*

*Trong suốt 10 năm, không thu nhận một thành viên mới vào cộng đoàn tu sĩ. Thật ra vì thiếu ngân khoản và trợ cấp, và không có ban huấn luyện, và nhất là vì hệ thống "hộ khẩu".*





In 1988, the Sisters were able all the same to admit two candidates.

Having "voluntarily" given up their only apostolic centre, the Sisters retired to their convent where they were able to live a more intense community life and study and experience together the meaning of their vocation as Lasallian Sisters. More than one was assailed by doubts regarding the future and the choice of this religious vocation.



When the community was able to bring together more than a hundred young children from the neighboring parish, the Sisters were inspired with new courage and confidence in their teaching apostolate.

For seven years, the Sisters taught catechism in secret and prepared children to receive the sacrament of penance, Holy Eucharist and confirmation. And then the government told the Sisters to stop their "anti-revolutionary" activities.

In 1988, they were still teaching about 60 children. One or two Sisters worked with catechumens, and that year, there were 92 adult baptisms. Apart from these activities, the Sisters also took care of the old Brothers in the retirement home in Mai Thon and cooked for them. By this rather special apostolate, the Sisters wished to thank the Brothers for their family spirit with regard to the wider Lasallian family, for St. John Baptiste de La Salle was the common founder of both congregations. They offered their services voluntarily and joyfully.

*Tuy nhiên, đến năm 1988, các Sơ đã đón nhận được 2 ứng sinh vào đời tu.*

*Sau khi đã "tự nguyện" dâng cho Nhà Nước cơ sở tông đồ duy nhất của mình, các Sơ rút lui về tu viện; ở đây, các Sơ sống cộng đoàn một cách thiết thực hơn, học hỏi và cùng nhau cảm nghiệm hơn về ý nghĩa ơn gọi làm Nữ Tu La San của mình. Vài ba Sơ đã ít nhiều đặt nghi vấn về tương lai và sự lựa chọn vào lối sống đời tu theo ơn gọi này.*

*Khi cộng đoàn có thể gom tụ hơn 100 trẻ em từ những giáo xứ lân cận đến học giáo lý và sinh hoạt, các Sơ đã tìm lại được can đảm và phần khởi vững tin hơn vào công việc tông đồ giáo dục của ơn gọi.*

*Trong suốt 7 năm, các Sơ âm thầm giảng dạy giáo lý và chuẩn bị cho các trẻ em nhận lãnh các bí tích hoà giải, Thánh Thể và thêm sức. Nhưng sau đó, chính quyền đã yêu cầu các Sơ ngưng các sinh hoạt "phản động" này.*

*Năm 1988, các Sơ dạy khoảng 60 trẻ em. Một hay hai Sơ dạy cho người tân tòng, và trong năm đó, có đến 92 người lớn nhận bí tích rửa tội. Ngoài những sinh hoạt đó, các Sơ còn chăm sóc giúp đỡ và nấu ăn cho các Sư Huynh cao niên tại nhà hưu dưỡng Mai Thôn. Qua hình thức tông đồ đặc biệt này, các Sơ muốn tỏ lòng biết ơn đối với các Sư Huynh trong tinh thần Đại Gia Đình La San, vì quả thật, Gioan La San là Đấng Sáng Lập cả hai dòng. Các Sơ tình nguyện phục vụ giúp đỡ các Sư Huynh cao niên một cách chân tình vui vẻ.*



## Finances.

Up to the present moment, the Congregation has neither debts nor loans. The Sisters have learned a



variety of skills, all manual, in accordance with the new policy of the country. The work they undertake never lasts long and they earn little. Planting rice and water plants and making mats barely provides for their most basic needs.

"A sow bought with money provided by the Brother bursar gave birth to half a dozen piglets. These were sold to make it possible to repair bicycles and buy some toilet articles for the community."

Other goods are very rare. Each year, the Sisters in California send us a number of boxes filled with presents, which enable us to replace the Sisters' linen and buy medicine for them. From time to time, the Brothers share with the Sisters the presents they have received from abroad.

## Về tài chánh.

*Cho đến ngày hôm nay, dòng Nữ Tu La San chưa hề mắc nợ hoặc vay mượn tiền bạc. Các Sơ học đủ thứ nghề, tất cả đều thủ công nghệ, phù hợp với chủ trương mới của chính quyền. Không có việc làm nào lâu bền, và mọi công việc đem lại lợi tức rất ít ỏi. Việc đồng áng và trồng rau muống không đủ để đáp ứng những nhu cầu căn bản cho các Sơ.*

*"Một con heo nái tậu được nhờ hồng ân của Sư Huynh quản lý đã đem lại cho chúng tôi nửa tá heo con. Bán hết heo con cũng chỉ đủ có tiền sửa chữa xe đạp và sắm các vật dụng vệ sinh cho cộng đoàn."*

*Những vật dụng khác thì rất hiếm hoi. Mỗi năm, các Sơ ở California gửi cho chúng tôi vài thùng quà, cũng chỉ đủ để thay đổi áo quần và mua thuốc men cho Chị Em.*



*Đôi lúc, các Sư Huynh chia sẻ cho các Sơ những món quà mà các Sư Huynh nhận được từ Anh Em ở hải ngoại gửi về.*

**\* The years 1988 - 1989**

**\* Năm 1988 - 1989**



With the help of Brother Visitor, the Sisters can follow courses in philosophy and Holy Scripture, follow catechetical courses in the major seminary, and at the same time pursue academic and professional studies.

Help from the Sisters in California and Thailand enable the Sisters at Mai Thon to follow a formation program that is sufficient for the time being. One of their most important projects is the reconstruction of their convent, an old dilapidated wooden building. The ground floor of this building is flooded twice a day to the level of the bed platforms by the tidal waters of the nearby river.

The Sisters in Thailand have not been able to visit the Sisters in Vietnam nor bring them help as frequently as they would have wished: suspicion, investigations, censorship do not encourage contact even by letter. In October 1988, Sister Mary Chindahandamrong was the first to brave the dangers, after an absence of 13 years (1975-1988).

In February, 1989, the Congregation held its first General Chapter. It was attended by Sister Theresa

*Với sự giúp đỡ của Sư Huynh Giám Tỉnh, các Sơ đã có thể theo học các lớp triết và Thánh Kinh, các lớp giáo lý tại đại chủng viện, và cùng lúc đó theo học các lớp văn hoá và huấn nghệ.*

*Sự giúp đỡ của các Sơ ở California và Thái Lan đã cho phép các Sơ ở Mai Thôn theo học chương trình huấn luyện tạm đủ đối với thời buổi lúc đó. Một trong những dự tính quan trọng nhất của các Sơ ở Mai Thôn là tái thiết tu viện hiện tại. Tầng trệt của tu viện này, đến mùa nước lũ, bị ngập tràn hai lần mỗi ngày, tùy theo con nước lên xuống của sông bên cạnh nhà.*

*Các Sơ ở Thái Lan đã không thể thăm viếng cũng như tiếp tế gì cho các Sơ ở Mai Thôn một cách đều đặn như các Sơ mong ước : sự nghi ngờ, điều tra, khám xét này nọ đã ngăn trở sự liên lạc kể cả bằng thư từ. Đến tháng Mười năm 1988, Sơ Mary Chindahandamrong đã lần đầu tiên can đảm lướt thắng nguy hiểm để sang thăm viếng Việt Nam, sau 13 năm vắng bóng (1975-1988).*

*Tháng Hai năm 1989, Nhà Dòng triệu tập Tổng Công Hội lần thứ nhất. Tổng công hội viên gồm*

Sang from San Jose, California; by Sister Mary Ann Sunantha and Sister Mary Chindahandamrong from Bangkok, Thailand, and by Sisters from Mai Thon, Saigon, Vietnam. The Sisters opted officially for the Congregation of the Lasallian Sisters of Saigon. At the same time, they elected Sister Clara Vo Thi Hoai Chau as Superior General for 3 years (1989-1992).

In November 1989, Sister Chindahandamrong and Brother Joseph Van Khoi visited the Sisters in Mai Thon. Brother Maurice Nguyen Phu Trieu, Visitor of Saigon, and Brother Joseph Van Khoi obtained documents from the archbishop of Saigon, Mgr Paul Nguyen Van Binh, recognizing the community of Mai Thon as a diocesan congregation of the diocese of Saigon.

In June 1990, Sister Mary Ann brought the Bangkok contribution to Maithon for the reconstruction of the house.

The dream of the Lasallian Sisters of Mai Thon finally came true on September 23rd 1990 when their new convent was officially opened. Present for the occasion were many Brothers, representatives from other religious congregations, parents and friends. Bishop Paul Nguyen Van Binh was abroad at the time, and the coadjutor, Bishop Nam, was unfortunately prevented from coming due to a car accident. Nonetheless, "the joy of the Sisters was very great and real at the sight of this fine building ready for them just in time to replace the old house that was eaten up by termites..."

For the Lasallian Sisters, the apostolate is of the greatest importance. They wish to open a nursery school for the young children of the area, and return to the apostolate they had before the "troubles," by using the new premises that replace the school they "voluntarily" offered to the powers of the day.

*có Sơ Theresa Sáng từ San Jose, California; Sơ Mary Ann Sunantha và Mary Chindahandamrong từ Bangkok, Thái Lan; và các Sơ ở Mai Thôn, Saigon - Việt Nam. Các Sơ đã chính thức nhận Dòng Nữ Tu La San - Saigon. Cùng lúc đó, các Sơ đã chọn Sơ Clara Võ Thị Hoài Châu làm Tổng Quyền với nhiệm kỳ 3 năm (1989-1992).*

*Tháng 11 năm 1989, Sơ Mary Chindahandamrong và SH Joseph Văn Khôi đến thăm các Sơ tại Mai Thôn. Tổng giám mục Saigon Paul Nguyễn Văn Bình giao cho SH giám tỉnh Maurice Nguyễn Phú Triều và SH Joseph Văn Khôi chứng từ xác nhận cộng đoàn Mai Thôn là Nhà Dòng trực thuộc địa phận Saigon.*

*Tháng 6 năm 1990, Sơ Mary Ann chuyển giao phần đóng góp của cộng đoàn Bangkok để tái thiết tu viện tại Mai Thôn.*

*Ước vọng của các nữ tu La San ở Mai Thôn, cuối cùng, đã thành sự thật ngày 23 tháng 9 năm 1990 khi tu viện mới được chính thức khai trương. Hiện diện trong ngày khai trương có các Sư Huynh, những đại diện các Dòng Tu, giới phụ huynh và thân hữu. Giám mục Paul Nguyễn Văn Bình đi hội họp ở ngoại quốc, và chẳng may vị giám mục phụ tá Năm lại bị tai nạn xe cộ nên không đến tham dự được. Mặc dầu thế, "các Sơ rất vui mừng phấn khởi vì có được cơ sở mới thật đúng lúc để thay thế ngôi nhà cũ đã bị mối mọt gặm nhấm từ lâu..."*

*Đối với các nữ tu La San, việc tông đồ là điều tối cần thiết. Các Sơ mong ước mở một vườn trẻ cho con em trong vùng, và trở lại với việc tông đồ mà các Sơ đã làm trước thời "rắc rối", bằng cách dùng phần trước của tu viện để thay thế ngôi trường mà các Sơ đã "tình nguyện" dâng cho nhà chức trách đương thời.*





#### 4. Community of San Jose, California, USA

After the division of Vietnam into two parts by the Geneva Agreement in 1954, more than a million Catholics fled from North to South Vietnam. Many Sisters came from families that had wanted to flee from the totalitarian regime of the north in order to preserve their freedom to practice their religion and remain faithful to Christ and his Church.

If many members of the Lasallian family of Mai Thon chose to leave the country, it was for the same reasons: to remain free, keep their religion and, in this instance, to safeguard their vocation as Lasallian religious.

As a result of the events of 1975, 23 members of the Congregation of the Lasallian Sisters left Vietnam for the United States. Of these, 7 were professed, two were novices, and 11 were aspirants. One of the latter left soon after for France to join her parents.

#### \* Moral Crisis.

The group as a whole left Vietnam without any preparation, and this led to much apprehension about the future, as well as suffering because of separation from family, parents, friends and country. This moral crisis made it difficult for the Sisters to adapt to their

#### 4. Cộng Đoàn Nữ Tu La San tại San Jose, California, USA

*Sau vụ chia đôi Việt Nam thành hai phần chiếu theo Hiệp Định Geneva năm 1954, hơn một triệu người Công Giáo di cư từ Bắc xuống Nam Việt Nam. Nhiều nữ tu xuất thân từ những gia đình đã muốn trốn lánh chế độ độc tài miền bắc để được tự do hành đạo và giữ vững niềm tin vào Đức Kitô và Giáo Hội của Ngài.*

*Nếu số đông các thành viên thuộc gia đình La San Mai Thôn đã chọn lựa rời xa quê hương, thì cũng chỉ vì hai lý do chính : được tự do giữ đạo và, trong trường hợp đặc biệt này, được bền vững ơn gọi La San mà họ đang theo đuổi.*

*Hậu quả của những biến cố năm 1975 là : 23 thành viên của Dòng Nữ Tu La San đã rời Việt Nam đến định cư ở Hoa Kỳ. Trong số 23 thành viên đó, có 7 Sơ khấn trọn, 2 tập sinh và 11 ứng sinh. Một ứng sinh đã đi Pháp đoàn tụ với gia đình ngay trong thời gian đầu.*

#### \* Khủng hoảng tinh thần.

*Toàn thể nhóm đã vượt biển mà không ai được chuẩn bị, và vì thế mà diễn biến đã dẫn đến sự lo âu về tương lai, cũng như khổ tâm vì xa gia đình, cha mẹ, bạn bè và quê hương. Sự khủng hoảng tinh*



new situation with its different environment, language and culture. Many of the Sisters, novices and aspirants grew discouraged and left during the course of the first two years.

On their arrival in the United States, Bishop Donohue, of Fresno, offered them lodgings and facilities. The Brothers of the Christian Schools in San Francisco provided for their needs. After two years, the Sisters were self-sufficient. They remained in Fresno till 1980. Brother George Kohles, FSC, from the District of San Francisco, has been the contact up till now between the Sisters and the Brothers of the Christian Schools.

In 1979, at the request of Bishop Pierre Dumaine, auxiliary bishop of San Francisco, the Sisters moved to San Jose to look after the Vietnamese Catholics. Fr. Joseph Cao Phuong Ky, SS., has been their chaplain since 1980.

On arriving in San Jose, two Sisters immediately began to teach catechism and the Vietnamese language. The number of Vietnamese adults and children constantly increased and the need to teach these subjects became more and more urgent.

In 1982, as a result of a now regular income, the Sisters were able to buy a 4-roomed house for US\$ 156,000, which they owned jointly with a female doctor. Three years later, in 1985, the Sisters became sole owners of the house and were US\$ 70,000 in debt to the bank. The present value of the house is US\$ 320,000.

*thần này làm các Sơ khó thích nghi với hoàn cảnh của cuộc sống mới với những dị biệt môi trường, ngôn ngữ và văn hoá. Nhiều Sơ, tập sinh và ứng sinh ngày càng nản chí và chuyển hướng trong vòng hai năm đầu.*

*Khi vừa đến Hoa Kỳ, giám mục Donohue địa phận Fresno, cung ứng nhà cửa và các tiện nghi khác cho các Sơ. Các Sư Huynh ở San Francisco cung ứng những nhu cầu cần thiết. Sau 2 năm, các Sơ tự túc về mọi mặt và ở tại Fresno cho đến năm 1980. Sư Huynh George Kohles, fsc, thuộc tỉnh dòng San Francisco, làm liên lạc viên giữa các Sơ và các Sư Huynh cho đến bây giờ.*



*Năm 1979, theo lời yêu cầu của vị phụ tá giám mục địa phận San Francisco, Pierre Dumaine, các Sơ di chuyển về San Jose để trợ giúp những người Việt công giáo trong địa phận. Linh mục Joseph Cao*

*Phuong Ky, ss., làm tuyên úy cho các Sơ từ năm 1980.*

*Khi đến San Jose, 2 Sơ lập tức khởi sự dạy giáo lý và tiếng Việt. Dân số người Việt ngày càng tăng và nhu cầu giáo dục cho họ ngày càng cấp bách.*

*Năm 1982, như là kết quả của sự tiện tặn, các Sơ với sự bảo trợ của một bà bác sĩ hảo tâm đứng tên, đã tậu được một ngôi nhà 4 phòng ngủ. Đến năm 1985, các Sơ làm chủ căn nhà nhưng vẫn còn nợ ngân hàng đến 70,000 đô. Giá trị căn nhà này, cho đến nay, có thể lên đến 320,000 đô.*

**\* Apostolate, future plans and solutions.**

The primary purpose of the Sisters is the education of young people, and especially of the poor. Their situation in the USA does not enable them to pursue their aim, and so the Sisters have become involved in charitable social work: hostels for elderly people, hospitals, Vietnamese parishes. In doing so, they have a dual aim: to be self-sufficient and to help the Sisters back in Vietnam, while living up to their ideals as Lasallian religious.

During the weekends, they visit Vietnamese families and refugees, and they take part in the activities of charitable associations like Cursillo, the Legion of Mary, etc.

Quite a number of girls show interest in the Congregation and seek to find out more about it. Unfortunately, the Sisters lack the means to satisfy their curiosity and interest: they lack the space and personnel needed to provide formation for the new recruits.

The Sisters are considering the following solutions :

- (1) Buying a neighboring house for US\$ 350-370,000
- (2) or extending their own house at cost of US\$ 100-150,000

Such a purchase or extension would enable the Sisters to accommodate new recruits, who would receive religious formation from a neighboring congregation. Formation in Lasallian spirituality would be provided by the Brothers.

The new house or extension could serve also to provide accommodation for Sisters from Vietnam and Thailand studying in the USA.

**\* Việc tông đồ, các dự án và cách thực hiện trong tương lai.**

*Mục tiêu hàng đầu của dòng Nữ Tu La San là giáo dục trẻ em, đặc biệt trẻ em nghèo. Tuy nhiên, hoàn cảnh thực tế tại Hoa Kỳ không cho phép các Sơ theo đuổi mục đích đó, nên các Sơ dần thân phục vụ trong công tác từ thiện và xã hội: làm việc trong các nhà hưu dưỡng, các bệnh viện, tại giáo xứ Việt Nam. Làm như vậy, các Sơ vừa tiếp tục lý tưởng sống đời tu La San vừa đáp ứng được 2 nhu cầu : tự túc kinh tế và giúp đỡ các Sơ còn ở tại Việt Nam.*

*Trong những ngày cuối tuần, các Sơ thăm viếng những gia đình Việt Nam tị nạn mới đến Hoa Kỳ, và tham gia sinh hoạt với các hội đoàn như Cursillo, Đạo Binh Đức Mẹ, vv.*

*Có một số khá đông thanh nữ tỏ ý thích gia nhập hội dòng và tìm hiểu hơn về ơn gọi La San. Đáng tiếc là các Sơ thiếu phương tiện để thỏa mãn ước vọng của những thanh nữ đó : các Sơ thiếu cơ sở và nhân sự để cung ứng huấn luyện những tu sinh mới.*

*Các Sơ nghiên cứu 2 giải pháp sau đây :*

- (1) Mua một ngôi nhà lân cận khoảng 350-370,000 đô*
- (2) hoặc mở rộng cơ sở hiện có với chi phí khoảng 100-150,000 đô*

*Giải pháp nào cũng có thể đáp ứng nhu cầu đón nhận tu sinh mới : các ứng sinh có thể học thêm về đời tu tại các nhà dòng bạn, và các Sư Huynh có thể giúp huấn luyện về linh đạo La San.*

*Cơ sở mới hoặc mở rộng cơ sở cũ còn có lợi điểm là làm cư xá cho các Sơ ở Việt Nam và Thái Lan sang du học tại Hoa Kỳ.*



In 1991, Bishop Pierre Dumaine, of San Jose, wrote as follows to the Superior General, Brother John Johnston : "*We in the Diocese of San Jose are especially happy to have your Brothers among the many religious communities present here. The Vietnamese Christian Brothers in our diocese perform an outstanding apostolic work of evangelization and formation for our Vietnamese Catholics. The catechetical progame is successful, involving hundreds of young people eager to learn more about their faith. Your Brothers work closely with the Lasallian Sisters and give a fine witness of collaborative ministry to the local Church.*"

These words are a well deserved commendation for the Vietnamese Brothers, and also for the Vietnamese Sisters.



Năm 1991, giám mục địa phận San Jose, Pierre Dumaine viết cho Sứ Huynh Tổng Quyền John Johnston : "**Địa phận San Jose chúng tôi đặc biệt vui sướng được sự hiện diện của các Sứ Huynh giữa nhiều cộng đoàn tu sĩ khác ở đây.**

**Các Sứ Huynh Việt Nam quả đã thực hiện tốt đẹp việc tông đồ loan giảng tin mừng và huấn luyện người công giáo Việt Nam trong địa phận chúng tôi.**

**Chương trình giáo lý thật thành công, lôi kéo hàng trăm thanh niên nam nữ khao khát học hỏi hơn nữa về đức tin. Các Sứ Huynh sát cánh làm việc với các Nữ Tu La San và tỏ hiện sự đoàn kết cộng tác vào thừa tác vụ của Giáo Hội địa phương".**

*Lời lẽ trên chẳng những phù hợp với các Sứ Huynh mà còn rất xứng đáng với các nữ tu La San vậy.*







## 5. The Community in Bangkok, Thailand

When Brother Bernard Le Van Tam was visitor of Saigon, he visited the Brothers' schools in the sub-District of Thailand on several occasions. He noted similar difficulties there: lack of religious teachers in the lower classes, lack of personnel to see to the temporal side of things, and lack of Thai vocations.

The first group of Thai Lasallian Sisters has a rather special origin. Br. Joseph Van Khoi, who was auxiliary Visitor of the sub-District of Thailand at the time, was a friend of the family of Sister Anna Souvanna Kingkarn, a religious belonging to the diocesan Congregation of the Daughters of the Queenship of Mary. This religious had a brother who was a De La Salle Brother. She no doubt heard the Lasallian Sisters mentioned in conversation.

One day, she went to see the auxiliary Visitor to ask him to help her find another congregation and, if possible, the Congregation of the Lasallian Sisters. Her reasons for the change were a lack of satisfaction in her vocation and peace of mind.

In the meantime, in 1973, Brother Joseph Van Khoi took part in a meeting for the FSC Provincials of Southeast Asia in Cameron Highlands, Malaysia. He explained the situation in which he found himself. Brother Michael, who was Assistant General for Asia at the time, and all the Provincials gave their approval and encouragement for the existence of Lasallian Sisters in Thailand. Brother Bruno Tran Van Bang, Visitor of Saigon, suggested that candidates be sent to Vietnam for their formation, after which they would return to their own country to help the Brothers in their apostolate.

## 5. Cộng Đoàn tại Bangkok, Thái Lan

*Khi còn làm giám tỉnh, SH Bernard Lê Văn Tâm có nhiều dịp đi thăm viếng những trường của các Sư Huynh tại phụ tỉnh Thái Lan. Ở đó, SH cũng nhận thấy những khó khăn tương tự : thiếu tu sĩ giáo viên cho các lớp nhỏ, thiếu nhân viên cho các dịch vụ thường nhật, và thiếu ơn gọi cho người Thái.*

*Nhóm nữ tu La San người Thái đầu tiên xuất phát từ một nguồn gốc khá đặc biệt. SH Joseph Văn Khôi, phụ tá giám tỉnh của phụ tỉnh Thái Lan lúc bấy giờ, là một người bạn thân của gia đình Sơ Anna Souvanna Kingkarn, thuộc dòng địa phận Các Nữ Tì của Đức Nữ Vương Maria. Sơ này lại có người em trai nguyên là một SH La San. Chắc hẳn Sơ đã nghe nói đến dòng Nữ Tu La San.*

*Một hôm, Sơ đến gặp SH phụ tá giám tỉnh và xin giúp Sơ tìm một dòng khác, và nếu được, thì xin gia nhập dòng Nữ Tu La San. Lý do Sơ nêu ra để biện minh cho sự chuyển dòng là vì Sơ không thỏa mãn và bất an tâm trí trong ơn gọi đang có.*

*Năm 1973, SH Joseph Văn Khôi đi tham dự buổi họp các SH Giám Tỉnh vùng Đông Nam Châu Á tại Cameron Highlands, Mã Lai. SH Văn Khôi trình cùng hội nghị sự việc kể trên. SH Michael, phụ quyền đặc trách vùng Á Đông thời bấy giờ, và tất cả các SH giám tỉnh đều chấp thuận và khuyến khích sự hiện diện của nữ tu La San tại Thái Lan. SH Bruno Trần Văn Bằng, lúc đó là giám tỉnh Saigon, đề nghị nên gửi các ứng sinh qua Việt Nam để được huấn luyện, sau đó các Sơ sẽ trở về nguyên quán để giúp các Sư Huynh trong việc tông đồ.*



On November 11th 1973, a group of 4 former Sisters of the diocesan Congregation of the Queenship of Mary arrived in Saigon, having obtained all the required authorizations. They were joined by a 5th candidate three weeks later. They began their noviciate at Mai Thon, and on December 26th 1974, they made their first vows in the noviciate chapel in Mai Thon.

After they returned to Bangkok on January 1st 1975, the new Lasallian Sisters were for all practical purposes cut off from their Mother House. News was rare and always came through third parties. Suspicion, censorship, investigations and fear in both countries made all contacts even by letter very difficult. The community in Bangkok was still trying to get on its feet and consolidate its position and could do nothing to help the Mother House.

In addition to this, the Bangkok Hierarchy was demanding documentary proof that the Lasallian Sisters really belonged to a congregation approved by the ecclesial authorities in Saigon.

The Lasallian Sisters of Bangkok received many suggestions in their predicament, and were encouraged and advised to link up with the Lasallian Guadalupanas Sisters of Mexico, who had been of Pontifical Right since 1976.

The Lasallian Sisters of Bangkok, however, did not wish to cut themselves off from their roots, and preferred to wait, even if this meant that their congregation would lack the privileges of the other officially approved religious congregations in Thailand.

*Một nhóm 4 Sơ, nguyên thuộc dòng địa phận Nữ Tử của Đức Nữ Vương Maria, được sự chấp thuận của các cơ quan hữu trách, đã đến Saigon ngày 11 tháng 11 năm 1973. Ba tuần sau, một ứng sinh thứ 5 nhập cuộc. Các Sơ Thái bắt đầu năm nhà tập, và tuyên khấn lần đầu trong nhà nguyện của tập viện tại Mai Thôn ngày 26 tháng 12 năm 1974.*



*Sau khi trở về lại Bangkok, và kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1975, các nữ tu La San Thái hầu như hoàn toàn bị mất liên lạc với Nhà Mẹ. Tin tức liên lạc trở thành khó khăn và rất ít, và luôn luôn chuyển nhờ qua trung gian. Sự nghi*

*ngờ, kiểm duyệt, điều tra và lo sợ giữa 2 hai quốc gia làm cho mọi sự liên lạc, ngay cả bằng thư từ, trở thành rất khó khăn. Cộng đoàn Bangkok tuy vẫn tiếp tục tự củng cố chỗ đứng của mình, nhưng đã không thể làm gì để giúp đỡ Nhà Mẹ được.*

*Thêm vào đó, giáo quyền Bangkok đòi hỏi hồ sơ chứng nhận rằng các nữ tu La San Thái thật sự trực thuộc dòng đã được giáo quyền Saigon phê chuẩn.*

*Nhiều đề nghị, khuyến khích và khuyên bảo các nữ tu La San Thái nên sát nhập với dòng Nữ Tu La San Guadalupanas ở Mỹ Tây Cơ, vì dòng này đã hưởng quy chế dòng giáo hoàng từ năm 1976.*

*Tuy nhiên, các nữ tu La San Thái không muốn rời bỏ nguồn cội của mình, và chấp thuận chờ đợi, dù phải bị tước mất những quyền lợi mà những dòng khác đã được chính thức công nhận ở Thái Lan có quyền thừa hưởng.*

In August 1988, Sister Mary Ann Sunantha and Brother Joseph Van Khoi attended the General Chapter of the De La Salle Sisters of Mexico, and asked if they would accept the Lasallian Sisters into their Mexican congregation. They received an affirmative answer.

The Thai Sisters decided to wait, however, as the general feeling among the Sisters of San Jose and

*Tháng 8 năm 1988, Sơ Mary Ann Sunantha và SH Joseph Văn Khôi tham dự Tổng Công Hội của các nữ tu La San Mỹ Tây Cơ, và dò hỏi các Sơ Mỹ Tây Cơ có sẵn sàng nhận các nữ tu La San Việt Nam vào dòng của họ không. Câu trả lời là ưng thuận.*

*Tuy nhiên, các Sơ Thái quyết định chờ đợi, trong khi đó thì cảm tưởng chung của các Sơ ở San Jose và Mai Thôn thì không thuận việc sát nhập.*



Mai Thon was not in favor of the merger.

At the General Chapter held in Mai Thon, Saigon, in February 1989, the Thai Sisters joined their fellow Sisters in San Jose and Mai Thon in their joyful declaration that they wished to remain Lasallian Sisters in the Congregation of Lasallian Sisters of the diocese of Saigon, Vietnam.

Three of the first five Thai Lasallian Sisters remained faithful to their vocation and made perpetual vows.

In the Bangkok community, there are at present six Sisters, four of whom are perpetually professed, and two have temporary vows. Their novice, Miss Bernadette Than Ya Suetrong finished her canonical noviciate at the beginning of March 1991 at the

*Nhân dịp Tổng Công Hội tại Mai Thôn, Saigon, vào tháng 2 năm 1989, các Sơ Thái vui mừng hoà điệu cùng các Chị Em ở San Jose và Mai Thôn tuyên ngôn rằng các Sơ ước muốn giữ chân tính nữ tu La San của mình trong nhà Dòng Nữ Tu La San thuộc địa phận Saigon, Việt Nam.*

*Ba trong 5 nữ tu La San Thái đầu tiên còn bền vững trong ơn gọi và đã tuyên khấn trọn đời.*

*Tại cộng đoàn Bangkok, hiện nay có sáu Sơ Thái, trong số đó, 4 Sơ đã khấn trọn, và 2 Sơ khấn tạm. Cô tập sinh Bernadette Than Ya Suetrong kết thúc năm nhà tập vào đầu tháng 3 năm 1991 tại tập viện của các nữ tu Canossan ở Singapore. Sơ Bernadette đã nhận lãnh áo dòng và khấn lần đầu ngày 7 tháng 4 năm 1991, tại Bangkok.*

noviciate of the Canossan Sisters in Singapore. She received the habit and made her first vows on April 7th of the same year in Bangkok.

Of the four aspirants who were living at the La Salle Nursery, two completed their secondary schooling at La Salle College, while the other two left at the beginning of March 1991 to begin their Lasallian postulancy with the Canossan Sisters in Singapore.

The Lasallian Sisters of Thailand run a nursery school for pre-school children aged between 1 and 3, and a kindergarten for children between 3 and 5. These departments are part of the Brothers' De La Salle College in Bangkok.

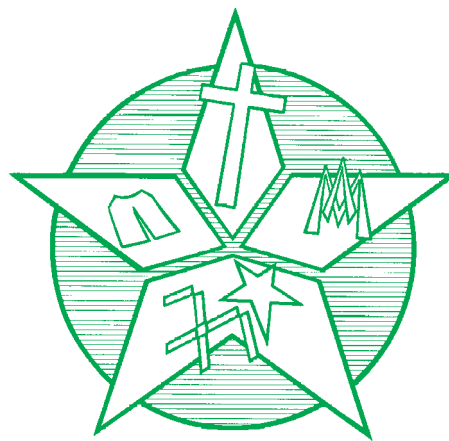
As a sort of reparation for the years 1975-1988, the Thai Sisters made four journeys to Vietnam, in 1988, 1989 and 1990. They provided as best they could for the needs of the Sisters in Mai Thon, in particular, with regard to the construction of the new Mother House convent.



*Trong số 4 ứng sinh ở tại Nhà Giữ Trẻ La San, 2 ứng sinh đã mãn khoá trung học tại La Salle College, còn 2 ứng sinh kia đi thụ huấn làm thỉnh sinh La San tại thỉnh viện của các nữ tu Canossan, Singapore.*

*Các nữ tu La San Thái điều khiển nhà giữ trẻ cho các em bé từ 1 đến 3 tuổi, và một vườn trẻ cho những em bé từ 3 đến 5 tuổi. Nhà giữ trẻ và vườn trẻ này là một phần của trường De La Salle College tại Bangkok của các Sư Huynh.*

*Như để đền bù lại những năm 1975-1988, các Sơ Thái thực hiện 4 cuộc hành trình sang Việt Nam trong những năm 1988, 1989 và 1990. Các Sơ Thái đã hỗ trợ và đáp ứng nhiều nhu cầu cho các Sơ ở Mai Thôn, đặc biệt đóng góp vào việc xây dựng tu viện mới cho Nhà Mẹ.*



# Sinh Hoạt của Anh Chị Em tu sĩ La San tại San Jose - California

"Dự án Cali" của một số Anh Em tu sĩ La San khởi sự từ năm 1990 nhằm mục đích :

- 1\* một số Anh Em tu sĩ La San Việt Nam vì lý do chính trị đã phải rời xa Tỉnh Dòng Mẹ Saigon, giúp nhau sống trọn vẹn hơn lý tưởng La San mà vẫn giữ được tinh thần quê hương dân tộc;
- 2\* "cùng chung và liên kết" để phục vụ thanh thiếu niên và đồng bào Việt Nam tị nạn theo đường lối giáo dục và tôn chỉ của Dòng La San;
- 3\* liên đới với Anh Em tu sĩ La San còn ở tại quê nhà "trong tinh thần và sự thật".

Trong 5 năm qua, dưới hình thức này hay hình thức khác, cùng với sự cộng tác tích cực của các nữ tu La San cũng như sự giúp đỡ tinh thần lẫn vật chất của quý vị ân nhân, cựu học sinh và thân hữu La San, đặc biệt của Gia Đình La San vùng Bắc Cali và Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh La San Vùng Virginia & Hoa Thịnh Đốn, Anh Em La San tại San Jose đã nỗ lực duy trì và không ngừng phát triển việc thực hiện 3 mục đích nêu trên.

Cách riêng, mục đích thứ hai - "cùng chung và liên kết" - bắt đầu được thực hiện cụ thể hơn. Sau gần 4 năm nghiên cứu tìm tòi, Anh Chị Em tu sĩ La San tại San Jose đã tậu được một cơ sở khá dĩ đáp ứng được phần nào nhu cầu tông đồ giáo dục và sinh hoạt cho đồng bào tị nạn tại vùng San Jose, đặc biệt cho thanh thiếu niên nam nữ Việt Nam : NGUYỆN ĐƯỜNG LA SAN - SAN JOSE. Những tổ chức sinh hoạt gồm có :



- \* Kèm/giữ và sinh hoạt cho trẻ em sau giờ học (từ 3:00 đến 6:00 chiều)
- \* Lớp ESL ban ngày cho người lớn tuổi
- \* Hội họp và kinh nguyện cho người lớn tuổi mỗi ngày thứ Sáu trong tuần
- \* Lớp Việt ngữ cho trẻ em mỗi sáng thứ Bảy trong tuần
- \* Các lớp tối : ESL - Assembly - Computer
- \* Lớp Hè suốt tháng 7 mỗi năm cho trẻ em

Nếu điều kiện cho phép, Nguyễn Đường La San - San Jose cũng là nơi cho các hội đoàn trong vùng xử dụng để tổ chức sinh hoạt.





## Anh Chị Em tu sĩ La San - San Jose *chân thành ghi ơn*

*Quý vị ân nhân, cựu học sinh và thân hữu La San đã khuyến khích, ủng hộ và giúp đỡ tinh thần lẫn vật chất cho chương trình tổng đồ giáo dục và sinh hoạt của Dòng La San tại San Jose được thành tựu.*

### *Đặc biệt ghi ơn quý vị :*

Một vị Ân Danh  
AC Bùi Đăng Bích  
AC Nguyễn Đức Chính  
Bà Dung  
AC Tống Văn Đại  
Ô/B Hồ Khâm  
AC Bùi Văn Lạc  
AC Nguyễn Chính Lập  
AC Bùi Thanh Lịch  
AC Nguyễn Công Luật  
BS. Vũ Thị Thục Oanh  
AC Phạm Thị Thúy Nga  
AC Vince Nguyễn  
Chị Bùi Thị Thiệp  
Mrs&Mr. Edward V. Zimbrick

*đã trực tiếp góp phần mua cơ sở  
NGUYỄN DUYỄN LA SAN - SAN JOSE*

*Xin Thiên Chúa, Mẹ Maria, Thánh Cả Giuse  
và Thánh Gioan La San cùng các Thánh Sư Huynh  
trả công bội hậu cho Quý Vị*

## \* Lễ dâng hiến Nguyễn Đường La San - San Jose

Ngày 19 tháng 3 năm 1995, lễ Thánh Cả Giuse, Quan Thầy Giáo Hội công giáo cũng là Quan Thầy và Đấng Bảo Trợ đồng La San, 2 cộng đoàn tu sĩ nam nữ La San tại San Jose đã tụ tập dâng thánh lễ đầu tiên tại Nguyễn Đường La San - San Jose để dâng hiến và phó thác cơ sở mới cho Thánh Cả Giuse.



## \* Lễ Giỗ Cha Thánh Lập Dòng

Thánh Gioan La San, đấng sáng lập dòng các Sư Huynh Trường Ki-tô (còn gọi là dòng Anh Em La San), cũng là Tổ Phụ của 3 hội dòng phát xuất từ đặc sủng La San, qua đời ngày 7 tháng 4 năm 1719.

Giáo Hội công giáo toàn cầu long trọng mừng kính thánh Gioan La San đúng ngày Ngài "sinh ra vào Nước Trời", mừng 7 tháng 4 mỗi năm.

Nhân kỷ niệm "ngày sinh" thứ 276 của thánh Tổ Phụ Gioan La San, Anh Chị Em tu sĩ và tu sinh La San đồng tâm hiệp ý dâng thánh lễ mừng kính và tạ ơn thánh Tổ Phụ tại Nguyễn Đường La San - San Jose ngày 7 tháng 4 năm 1995.

## \* Tĩnh Tâm Mùa Chay

- + Ngày 8 tháng 4 năm 1995, ngót 100 thanh thiếu niên nam nữ cấp trung học và đại học cùng với các huynh trưởng Thiếu Nhi Thánh Thể đến sinh hoạt và tĩnh tâm tại Nguyễn Đường La San - San Jose.
- + Ngày 15 tháng 4 năm 1995, ngót 80 thầy cô giáo lý viên thuộc giáo xứ Nữ Vương các Thánh Tử Đạo Việt Nam, đến Nguyễn Đường La San - San Jose để tĩnh tâm và sinh hoạt chuẩn bị long trọng mừng Đại Lễ Phục Sinh.

## \* Sinh hoạt phục vụ

- = Gia Đình ÔB Vũ Đạt tình nguyện đã đến giặt thảm và tân trang Nguyễn Đường La San - San Jose. Gia đình ông bà đã từng tình nguyện sơn sửa nhà cửa và giặt thảm cho các tu viện vùng San Jose, đặt biệt là tu viện Nữ Tu La San tại đường Silver Creek.
- = Ngày 9 tháng 4 năm 1995, phong trào "Cursillo Ngành Việt Nam" đã tình nguyện khởi công biến garage trong khuôn viên Nguyễn Đường La San - San Jose thành một lớp học.

- = Ngày 28/4 và 5/5 năm 1995, nhóm Thăng Tiến Hôn Nhân và Gia Đình đã xin dùng cơ sở Nguyễn Đường La San - San Jose để sinh hoạt nhóm và cũng để góp phần tài chánh giúp phát triển cơ sở.
- = Ngày 29 tháng 4 năm 1995, dòng La San tại San Jose đứng ra tổ chức "Ngày Tìm Hiểu Ôn Gọi". Ngót 100 thanh niên nam nữ ghi danh tham dự với sự góp mặt của nhiều linh mục dòng/triều và tu sĩ/tu sinh nam nữ trong vùng Vịnh San Franciscó đến để quảng bá ơn gọi của dòng mình. Cơ sở Nguyễn Đường La San - San Jose quả là thuận tiện cho việc tổ chức này.



Hôm sau, 30 tháng 4, cũng là ngày "sinh ra vào trần thế" thứ 344 của thánh Gioan La San (30/4/1651), mỗi dòng hướng dẫn những thanh thiếu niên tỏ ý muốn vào dòng liên hệ đi sinh hoạt riêng theo cách tổ chức của dòng mình. Đối với dòng La San, sau thánh lễ kính mừng thánh Tổ Phụ tại

Nguyễn Đường La San - San Jose, Anh Chị Em La San đã hướng dẫn nhóm "đi chơi chung", chia sẻ niềm vui sống cộng đoàn trong tinh thần "cùng chung và liên kết" để đồng tâm nhất trí làm việc tông đồ, mở mang Nước Chúa và đem lại lợi ích xã hội cho người anh chị em.



#### \* Ngày 15 tháng 5, lễ Thánh Gioan La San, Quan Thầy tất cả các nhà giáo dục trên thế giới

Tôn chỉ của Cha Thánh lập dòng La San là cống hiến cho tuổi trẻ, nhất là cho trẻ kém may mắn, một nền giáo dục nhân bản và dân tộc theo tinh thần Ki-tô giáo. Giáo Hội công giáo đã nhận thấy lợi ích của tôn chỉ này qua mọi thời đại và cho mọi dân tộc trên thế giới, vì thế Đức Piô 12 đã tôn phong thánh Gioan La San làm Quan Thầy tất cả các nhà giáo dục ngày 15 tháng 5 năm 1950.

Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh La San vùng Virginia & Hoa Thịnh Đốn (Gia Đình La San vùng Hoa Thịnh Đốn) sẽ long trọng mừng kính thánh Tổ Phụ với thánh lễ cầu cho nền giáo dục giới trẻ Việt Nam tại quê nhà cũng như tại hải ngoại, kèm theo lễ phát phần thưởng cho giải khuyến học La San vào ngày 15 tháng 5 năm 1995.

Riêng tại vùng Bắc California, Anh Chị Em tu sĩ La San - San Jose với sự cộng tác của Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh La San vùng Bắc Cali (Gia Đình La San vùng Bắc Cali) sẽ tổ chức thánh lễ mừng kính thánh Tổ Phụ để cầu nguyện cho tất cả các thầy cô đang dần thân phục vụ giới trẻ Việt Nam, vào ngày 15 tháng 5 năm 1995, tại Nguyễn Đường La San - San Jose. Đây cũng là dịp thuận tiện để khai trương cơ sở mới, đánh dấu một bước tiến cụ thể của dòng La San và quý vị ân nhân, cựu học sinh và thân hữu La San, trong nỗ lực góp phần vào việc tông đồ giáo dục thanh thiếu niên cũng như sinh hoạt tông đồ xã hội cho cộng đồng người Việt tị nạn tại San Jose và vùng phụ cận.

**\* Những sinh hoạt trong tương lai**

- Ngày 17 tháng 6 năm 1995, Hội Tương Trợ Thiêng Liêng La San sẽ tổ chức thánh lễ xin ơn bình an cho tất cả các hội viên tại Nguyễn Đường La San - San Jose.

***Hội Tương Trợ Thiêng Liêng La San  
đặc biệt khen ngợi và ghi ơn các cố động viên***

Mary Rosary Phạm Kim Ngân  
Dominicô Bùi Minh Hải  
Đình Viết Chiến  
Đặng Kim Quang  
Alphonse Vũ Trần Thành  
Maria Trương Thị Mầu  
Đỗ Thị Sen  
Giuse Đỗ Văn Hải  
Phạm Đình Trụ / Nguyễn Thị Nhung  
Trần Văn Phúc  
Maria Nguyễn Thị Khuớc  
Maria Phạm Thị Diễm  
Trần Văn Bình / Trần Hiền  
Bà Võ Quý Hy  
Maria Phạm Trương  
Jnê Nguyễn Tú Lệ  
Nguyễn Thị Vy  
Mai Thị Đỗ  
Thérèse Nguyễn Hồng  
Cao Nhu Thế  
Vũ Đức Nguyên  
Nguyễn Thị Tho  
Benedictô Nguyễn Chánh  
Nguyễn Văn Bách  
Dominicô Hà Đình Nhu  
Giuse Nguyễn Văn Tước  
Maria Trần Thị Mến

***đã tích cực hăng say truyền bá và cố động cho Hội được phát triển  
ngày càng mạnh và đem lại ơn ích thiêng liêng cho nhiều linh hồn.***

- Ngày 17 tháng 9 năm 1995, Anh Chị Em tu sĩ La San và Gia Đình La San vùng Bắc Cali sẽ tổ chức một bữa tiệc gây quỹ để yểm trợ việc tông đồ giáo dục của dòng La San tại San Jose và vùng phụ cận.
- Ba ngày cuối năm 1995, Anh Chị Em tu sĩ La San và Gia Đình La San vùng Bắc Cali sẽ vui mừng đón tiếp tất cả anh chị em cựu học sinh và thân hữu La San hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ/Canada trong dịp "Hội Ngộ La San" do một nhóm anh chị em cựu học sinh La San đề xướng. Chương trình chi tiết sẽ được gửi đến tất cả anh chị em cựu học sinh và thân hữu La San vào khoảng đầu tháng 9/1995. Nếu có phương tiện, xin liên lạc qua e-mail address : **lasan@saigon.com**



09.01.95

Anh An thân mến,

Theo thư anh gửi cho tôi như A. Phg cần vẽ -  
tôi đã phân phối các món quà mà bạn bè thân hữu  
ở bên ấy gửi về giúp bên này bên kia; tôi không  
quên cần dẫn những người thiếu lương như viết thư  
báo tin đã nhận quà rồi và cảm ơn các ân nhân:

1. Bà Adele = Mai Thôn và Nhảy tập
2. Anh Triều = cho Bà Ninh và Vĩnh Thọ
3. Bà Louis Tuyết = Mai Thôn
4. Anh Đinh Thanh Long = Mai Thôn
5. Anh Ant. Ng. Loan = AFVN
6. Cô Liễu đây hảo tâm = AFVN
7. A. Đào Hữu Hạnh = Mai Thôn

Chức tôi đích thân trao tận tay cho những người  
thiếu lương các tầng phân; riêng cho nhà trong  
tôi cũng như người nhà cần đi lời nói ..., báo tin

Tân cảng 10.01.95

Fraterly mến,

Qua anh cả, nhà lập Tân Cảng chúng tôi đã  
nhận được 500 \$ (năm trăm) nói là của Bà Adele gửi  
cho qua hòm gạo của anh em ở Mỹ. Rất cảm ơn  
anh em và Bà Adele ở xứ VN và đặc biệt ở xứ  
sinh Tân Cảng chúng tôi, người dân quê mùa và  
vô việc làm không biết viết ra sao và viết cái gì  
để tỏ lòng biết ơn các ân nhân biết về lời của  
chúng tôi. Vì đơn giản, chúng tôi chỉ biết đọc kinh  
thỉnh cầu cho vị đó, ghi lòng vị đó chúng là ân nhân  
của chúng tôi và nhất là em anh em (những ân nhân  
lớn nhất, quý nhất và luôn đem nhất) giúp chúng  
tôi nói lời cảm tạ đơn

F. Đức

Thành thư 1 giờ trước khi F. Phng rời VN đi Manila xin tôi có và  
gửi gắm người và cầu cầu này. Nay anh Hải lời.

Kính thăm Frère An,

F. Giám Tỉnh mới trao cho các Frères  
Mai Thôn quà của các Ân Nhân CA tặng các  
Frères Già: Bà Adele (1.250), Ông Bà Louis Bay  
(40), A. Đinh Thanh Long (25), A. Đào Hữu  
Hạnh (50). Tất cả: 1.365 US\$. Ba tháng pen  
sion cho các Frères già: sống khá dễ dàng.

Anh em chúng tôi hết lòng cảm ơn bằng quà  
đại các Ông Bà Anh em ân nhân. Anh em  
chúng tôi cũng cảm ơn Frère, luôn luôn lo cho  
anh em chúng tôi. Chúng tôi luôn luôn cầu  
nguyện cho các Ân nhân của chúng tôi.

F. Fortunat có qua thăm Mai Thôn. Frère  
thật vui vẻ và dễ thương. Frère dùng cơm trưa  
với cộng đoàn và cho nhiều tin tức các Frères  
CA. Cũng xin cảm ơn Frère Cosme luôn nhớ các  
Frères già. Xin cảm ơn Frère nhiều, xin chúc ban  
ôn cho Frère mọi ơn lành.

Kính chúc một lần nữa cho Anh em bên  
CA: Lễ Giáng Sinh và Năm Mới vui vẻ, hạnh  
phúc, đời dài niên khỏe, thành thiện.

Giữa lễ Giáng Sinh, tất cả các Frères, Secu  
lasar sẽ gặp nhau và cơm chung. Có Frère Fortu  
mat đại diện các Frères CA.

Union de prières - Tous les Frères  
de Mai Thôn -

